

Post: Contact:
Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Long Bien Dist.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM



AIP SUP
07/25
Có hiệu lực từ
Effective from
24 APR 2025
Được xuất bản vào
Published on
17 APR 2025

THI CÔNG SỬA CHỮA VỊ TRÍ ĐỖ TÀU BAY 16 TẠI
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT
(VVTS)

CONSTRUCTION OF AIRCRAFT STAND 16 AT TAN
SON NHAT INTERNATIONAL AIRPORT (VVTS)

1 GIỚI THIỆU

Tập bổ sung AIP này nhằm thông báo về việc thi công sửa chữa vị trí đỗ 16 tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất (VVTS).

Ghi chú: Nhà ga nội địa T3 mới: đưa vào khai thác từ 1701 ngày 18/4/2025.

2 CHI TIẾT

Khu vực thi công sửa chữa vị trí đỗ 16 chia thành 3 Giai đoạn

Ghi chú:

- Khu vực thi công được lắp đặt hàng rào, biển báo, đèn cảnh báo và sơn tín hiệu theo quy định.
- Lắp đặt biển báo NO-ENTRY tại 2 đầu các đoạn đường lãn tạm đóng cửa.
- Tổ lái tuân thủ huấn lệnh của KSVKL.

2.1 Giai đoạn 1

Các NOTAM A0769/25, A0770/25 đã được phát hành để thông báo về nội dung này có hiệu lực từ 0701 ngày 12/4/2025 đến 0700 ngày 24/4/2025.

2.2 Giai đoạn 2

2.2.1 Thời gian thi công: Từ 0701 ngày 24/4/2025 đến 0700 ngày 19/5/2025

2.2.2 Khu vực thi công

- Đường lãn V (Từ vị trí cách tìm vết lãn vào vị trí đỗ 16 về phía Tây 10.9 m và về phía Đông 13.5 m; từ vị trí cách tìm đường lãn V về phía Nam 11.5 m đến vị trí cách tìm đường lãn V về phía Nam 43.5 m).
- Vị trí đỗ 16, đường công vụ A3.

2.2.3 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Các vị trí đỗ 16, 16A, 16B; cầu hành khách vị trí đỗ 16; hệ thống VDGS vị trí đỗ 16.
- Đường công vụ A3, đoạn từ giao điểm đường công vụ A15 đến vị trí cách giao điểm đường công vụ A15 về phía Đông 97 m.
- Đường lãn V, đoạn từ nút giao đường lãn S5 về phía Đông 62 m đến đoạn cách nút giao đường lãn S5 về phía Đông 126 m.

2.2.4 Khu vực điều chỉnh, thiết lập

- Điều chỉnh phương thức khai thác tàu bay tại vị trí đỗ 8, mũi tàu bay quay về phía Nam, sử dụng cho tàu bay ATR 72 (sải cánh 27.05 m và chiều dài 27.17 m) và tương đương trở xuống.

1 INTRODUCTION

This AIP Supplement aims at notifying the construction of aircraft stand 16 at Tan Son Nhat International Airport (VVTS).

Note: New Domestic Terminal T3: put into operation from 1701 on 18 APR 2025.

2 DETAILS

Construction areas of aircraft stand 16 are divided into 3 Phases

Note:

- Construction areas are surrounded by fences, marker boards, warning lights, markings as specified.
- Install NO-ENTRY marker boards at the beginning of temporarily closed TWYs.
- Pilot follow ATC instructions strictly.

2.1 Phase 1

NOTAMs A0769/25, A0770/25 have been published to notify this contents with effective from 0701 on 12 APR 2025 to 0700 on 24 APR 2025.

2.2 Phase 2

2.2.1 Construction period: From 0701 on 24 APR 2025 to 0700 on 19 MAY 2025

2.2.2 Construction area

- TWY V (10.9 m from the position of CL of taxilane into stand 16 to the West and 13.5 m to the East; 11.5 m from the position of CL of TWY V to the South to 43.5 m from the position of CL of TWY V to the South).
- Stand 16, service road A3.

2.2.3 Temporarily suspended areas

- Stands 16, 16A, 16B; passenger boarding bridge at stand 16; VDGS system at stand 16.
- Service road A3, a portion from the intersection of service road A15 to 97 m from the position of the intersection of service road A15 to the East.
- TWY V, a portion of 62 m from the intersection of TWY S5 to the East to the portion of 126 m from the intersection of TWY S5 to the East.

2.2.4 Established and adjusted areas

- Adjustment of the aircraft operational procedures at stand 8, the nose of the aircraft face South, used for aircraft up to ATR 72 (wing-span 27.05 m and length 27.17 m) and equivalent.

- Tọa độ vạch dừng bánh mũi vị trí đỗ 8: **104905.67B 1063941.59Đ** (Áp dụng từ 0701 ngày 24/04/2025 đến 0700 ngày 19/5/2025).
- Thiết lập sơn tín hiệu vạch dẫn lần trên đoạn đường lần V đang tạm ngừng khai thác (đoạn sau vị trí đỗ 16) để phục vụ hoạt động kéo/ đẩy tàu bay code C (sải cánh tối đa 36 m) và tương đương trở xuống trên đoạn đường lần V.
- Sử dụng đường công vụ tạm A3A cho phương tiện, trang thiết bị lưu thông trong thời gian thi công.

Ghi chú:

- Xe dẫn cho tàu bay lần ra/vào các vị trí đỗ từ 1 đến 8, 9 đến 15 sẽ được bố trí khi có yêu cầu của Đài chỉ huy trong quá trình thi công.
- Khi có tàu bay code C kéo/đẩy trên vạch lần tạm (trên đường lần V, đoạn đang tạm ngừng khai thác): Tạm dừng hoạt động đoạn đường công vụ A13 tương ứng.

2.2.5 Phương thức vận hành tàu bay

a) Các vị trí đỗ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12

Phương thức khởi hành: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành trừ phương thức lần qua đường lần V đoạn đang tạm đóng cửa (đoạn từ nút giao đường lần S5 về phía Đông 62 m đến đoạn cách nút giao đường lần S5 về phía Đông 126 m).

Phương thức đến: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến đường lần S → đường lần S4/S3 → đường lần V → vị trí đỗ.

b) Vị trí đỗ 7

Phương thức khởi hành: Tàu bay lần theo đường lần S → tiếp tục vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Phương thức đến: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến đường lần S → đường lần S4/S3 → đường lần V → vào vị trí đỗ.

c) Vị trí đỗ 8 (sử dụng cho tàu bay ATR 72 và tương đương trở xuống)

Phương thức khởi hành: Tàu bay đẩy lùi ra đường lần S, vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Phương thức đến: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến đường lần S → vào vị trí đỗ.

d) Vị trí đỗ 13

Phương thức khởi hành: Tàu bay đẩy lùi ra đường lần V, mũi tàu bay quay về hướng Đông, kéo lên ngang vạch tìm vị trí đỗ 13 → tàu bay nổ máy vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành. Hoặc

Tàu bay đẩy lùi ra đường lần V, mũi tàu bay quay về hướng Tây → tàu bay lần theo đường lần V → đường lần S4 → đường lần S → tiếp tục vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Phương thức đến: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến đường lần S → đường lần S4/S3 → đường lần V → vị trí đỗ.

e) Vị trí đỗ 14

Phương thức khởi hành: Tàu bay đẩy lùi ra đường lần V, mũi tàu bay quay về hướng Tây, tàu bay được đẩy lùi đến ngang vạch tìm vị trí đỗ 13 → tàu bay nổ máy lần theo đường lần V → đường lần S4 → đường lần S → tiếp tục vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành. Hoặc

- Coordinates of stop line of stand 8: **104905.67N 1063941.59E** (Applicable from 0701 on 24 APR 2025 to 0700 on 19 MAY 2025).

- Establishment of markings to lead line on temporarily closed TWY V (a portion behind stand 16) to serve towing/pushing of aircraft up to code C (with maximum wingspan 36 m) and equivalent on a portion of TWY V.

- Temporary service road A3A is used for vehicles, facilities during construction period.

Note:

- Follow-me car for aircraft taxiing out/into stands from 1 to 8, 9 to 15 shall be used when required by TWR.

- When aircraft code C are towed/pushed on temporary taxilane (on TWY V, the portion is temporarily closed): Temporarily closed service road A13 respectively.

2.2.5 Aircraft operational procedures

a) Stands 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12

For departure aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to the holding position for departure, except for taxiing procedures via TWY V, a portion temporarily closed (a portion of 62 m from the intersection of TWY S5 to the East to the portion of 126 m from the intersection of TWY S5 to the East).

For arrival aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to TWY S → TWY S4/S3 → TWY V → stand.

b) Stand 7

For departure aircraft: Aircraft taxi to TWY S → continue taxiing following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to TWY S → TWY S4/S3 → TWY V → stand.

c) Stand 8 (used for aircraft up to ATR 72 and equivalent)

For departure aircraft: Aircraft are pushed back to TWY S and taxi following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to TWY S → stand.

d) Stand 13

For departure aircraft: Aircraft are pushed back to TWY V, the nose of aircraft face East, aircraft are towed to abeam the CL of stand 13 → aircraft are started up the engine, taxi following the current procedures to the holding position for departure. Or

Aircraft are pushed back to TWY V, the nose of aircraft face West → taxi to TWY V → TWY S4 → TWY S → continue taxiing following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to TWY S → TWY S4/S3 → TWY V → stand.

e) Stand 14

For departure aircraft: Aircraft are pushed back to TWY V, the nose of aircraft face West, aircraft are pushed back to abeam the CL of stand 13 → aircraft are started up the engine, taxi to TWY V → TWY S4 → TWY S → continue taxiing following the current procedures to the holding position for departure. Or

Tàu bay đẩy lùi ra đường lăn V, mũi tàu bay quay về hướng Đông, tàu bay được đẩy lùi đến ngang vết tìm vị trí đỗ 13 → tàu bay nổ máy lần theo đường lăn V → tiếp tục vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Phương thức đến: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến đường lăn S → đường lăn S4/S3 → đường lăn V → vị trí đỗ.

f) Vị trí đỗ 15

Phương thức khởi hành: Tàu bay đẩy lùi ra đường lăn V, mũi tàu bay quay về hướng Tây, tàu bay được đẩy lùi đến ngang vết tìm vị trí đỗ 13 → tàu bay nổ máy lần theo đường lăn V → đường lăn S4 → đường lăn S → tiếp tục vận hành theo phương thức hiện hành đến điểm chờ để khởi hành.

Phương thức đến: Tàu bay vận hành theo phương thức hiện hành đến đường lăn S → đường lăn S4/S3 → đường lăn V → vị trí đỗ.

g) Vị trí đỗ 16: Không áp dụng phương thức vận hành tàu bay đến và khởi hành từ vị trí đỗ 16.

h) Các vị trí đỗ còn lại: Thực hiện theo phương thức hiện hành trừ phương thức lăn qua đường lăn V đoạn đang tạm đóng cửa (đoạn từ nút giao đường lăn S5 về phía Đông 62 m đến đoạn cách nút giao đường lăn S5 về phía Đông 126 m).

i) Kéo tàu bay vào/ra hangar VAECO

- Đối với tàu bay code C và tương đương trở xuống: Tàu bay thực hiện kéo đẩy theo phương thức hiện hành (đối với đường lăn V đoạn từ nút giao đường lăn S5 về phía Đông 62 m đến đoạn cách nút giao đường lăn S5 về phía Đông 126 m, tàu bay được kéo trên vết lăn tạm và có nhân viên cảnh giới khi kéo tàu bay qua khu vực này).
- Đối với tàu bay code D, E
 - Kéo vào: Tàu bay từ vị trí đỗ khai thác thương mại được kéo đến đường lăn V → đường lăn S5 → đường lăn S → đường lăn S4/S3 → đường lăn V → hangar VAECO.
 - Kéo đi: Tàu bay từ hangar VAECO → đường lăn V → đường lăn S3/S4 → đường lăn S → đường lăn S5 → tiếp tục kéo theo phương thức hiện hành về vị trí đỗ chỉ định.

2.3 Giai đoạn 3

2.3.1 Thời gian thi công: Từ 0701 ngày 19/5/2025 đến 0700 ngày 28/6/2025

2.3.2 Khu vực thi công: Vị trí đỗ 16, đường công vụ A3

2.3.3 Khu vực tạm ngừng khai thác

- Các vị trí đỗ 16, 16A, 16B; cầu hành khách vị trí đỗ 16; hệ thống VDGS vị trí đỗ 16.
- Đường công vụ A3, đoạn từ giao điểm đường công vụ A15 đến vị trí cách giao điểm đường công vụ A15 về phía Đông 97 m.
- Xóa bỏ vết sơn tín hiệu vết dẫn lăn tạm trên đoạn đường lăn V (đoạn sau vị trí đỗ 16) để phục vụ hoạt động kéo/đẩy tàu bay code C (có sải cánh tối đa 36 m) và tương đương trở xuống trên đoạn đường lăn V.
- Sử dụng đường công vụ tạm A3A cho phương tiện, trang thiết bị lưu thông trong thời gian thi công.

2.3.4 Khu vực đưa vào khai thác: Từ 0701 ngày 19/05/2025

- Đường lăn V, đoạn từ nút giao đường lăn S5 về phía Đông 62 m đến đoạn cách nút giao đường lăn S5 về phía Đông 126 m.
- Điều chỉnh phương thức khai thác tàu bay tại vị trí đỗ 8 trở lại như ban đầu: Mũi tàu bay quay về phía Bắc, sử dụng cho tàu bay A320 và tương đương trở xuống.

Aircraft are pushed back to TWY V, the nose of aircraft face East, aircraft are pushed back to abeam the CL of stand 13 → aircraft are started up the engine, taxi to TWY V → continue taxiing following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to TWY S → TWY S4/S3 → TWY V → stand.

f) Stand 15

For departure aircraft: Aircraft are pushed back to TWY V, the nose of aircraft face West, aircraft are pushed back to abeam the CL of stand 13 → aircraft are started up the engine, taxi to TWY V → TWY S4 → TWY S → continue taxiing following the current procedures to the holding position for departure.

For arrival aircraft: Aircraft taxi following the current procedures to TWY S → TWY S4/S3 → TWY V → stand.

g) Stand 16: Do not applied aircraft operational procedures for arriving and departing aircraft from stand 16.

h) The remaining stands: Applied the current procedures except for taxiing procedures via TWY V, a portion temporarily closed (a portion of 62 m from the intersection of TWY S5 to the East to the portion of 126 m from the intersection of TWY S5 to the East).

i) Towing aircraft into/out VAECO hangar

- For aircraft up to code C and equivalent: Aircraft are towed and pushed following the current procedures (for TWY V, a portion of 62 m from the intersection of TWY S5 to the East to the portion of 126 m from the intersection of TWY S5 to the East, aircraft are towed on temporary taxilane and there are security guards when towing aircraft via this area).
- For aircraft code D, E
 - Towing into: Aircraft from commercial stands are towed to TWY V → TWY S5 → TWY S → TWY S4/S3 → TWY V → VAECO hangar.
 - Towing out: Aircraft from VAECO hangar → TWY V → TWY S3/S4 → TWY S → TWY S5 → continue being towed following the current procedures to assigned stand.

2.3 Phase 3

2.3.1 Construction period: From 0701 on 19 MAY 2025 to 0700 on 28 JUN 2025

2.3.2 Construction area: Stand 16, service road A3

2.3.3 Temporarily suspended areas

- Stands 16, 16A, 16B; passenger boarding bridge at stand 16; VDGS system at stand 16.
- Service road A3, a portion from the intersection of service road A15 to 97 m from the position of the intersection of service road A15 to the East.
- Erasure of markings to temporary lead line on a portion of TWY V (a portion behind stand 16) to serve towing/pushing aircraft up to code C (with maximum wingspan 36 m) and equivalent on a portion of TWY V.
- Temporary service road A3A is used for vehicles, facilities during construction period.

2.3.4 Area put into operation: From 0701 on 19 MAY 2025

- TWY V, a portion from the intersection of TWY S5 to the East 62 m to the portion from the intersection of TWY S5 to the East 126 m.
- Adjustment of aircraft operational procedures at stand 8 as initial: The nose of the aircraft face North, used for aircraft up to A320 and equivalent.

2.3.5 Phương thức vận hành tàu bay

Thực hiện theo phương thức hiện hành, trừ phương thức tàu bay ra/vào các vị trí đỗ 16, 16A, 16B.

2.4 Các khu vực đưa vào khai thác: Từ 0701 ngày 28/6/2025

- Vị trí đỗ 16; cầu hành khách vị trí đỗ 16; hệ thống VDGS vị trí đỗ 16. Hoàn trả sơn tín hiệu vết dẫn tàu bay lăn, sơn nhận dạng vị trí đỗ từ đường lăn V vào vị trí đỗ 16, 16A, 16B theo phương thức hiện hành.
- Đường công vụ A3, đoạn từ giao điểm đường công vụ A15 đến vị trí cách giao điểm đường công vụ A15 về phía Đông 97 m.
- Phương thức vận hành tàu bay: Áp dụng từ 0701 ngày 28/6/2025, thực hiện theo phương thức hiện hành.

Ghi chú: Ngừng khai thác đường công vụ tạm A3A từ 0701 ngày 28/6/2025.

3 HIỆU LỰC

Tập bổ sung AIP này sẽ có hiệu lực từ 0701 ngày 24/04/2025 đến 0700 ngày 28/06/2025.

4 HỦY BỎ

Bất kỳ thay đổi nào liên quan đến tập bổ sung AIP này sẽ được thông báo bằng NOTAM.

Tập bổ sung AIP này gồm 2 phụ đính như sau:

Sơ đồ mặt bằng thi công giai đoạn 2: Từ 0701 ngày 24/04/2025 đến 0700 ngày 19/05/2025

Sơ đồ mặt bằng thi công giai đoạn 3: Từ 0701 ngày 19/05/2025 đến 0700 ngày 28/06/2025

2.3.5 Aircraft operational procedures

Applied the current procedures, except for taxiing procedures for aircraft out/into stands 16, 16A, 16B.

2.4 Areas put into operation: From 0701 on 28 JUN 2025

- Stand 16; passenger boarding bridge at stand 16; VDGS system at stand 16. Carry out the restoration of markings to lead line, marking identification of stands from TWY V into stands 16, 16A, 16B following the current procedures.
- Service road A3, a portion from the intersection of service road A15 to 97 m from the position of the intersection of service road A15 to the East.
- Aircraft operational procedures: Applicable from 0701 on 28 JUN 2025, applied the current procedures.

Note: Closure of temporary service road A3A from 0701 on 28 JUN 2025.

3 EFFECT

This AIP Supplement shall become effective from 0701 on 24 APR 2025 to 0700 on 28 JUN 2025.

4 CANCELLATION

Any change relating to this AIP Supplement shall be notified by NOTAM.

This AIP Supplement consists of 2 attachment as follows:

Layout of construction areas – Phase 2: From 0701 on 24 APR 2025 to 0700 on 19 MAY 2025

Layout of construction areas – Phase 3: From 0701 on 19 MAY 2025 to 0700 on 28 JUN 2025

LAYOUT OF CONSTRUCTION AREA - PHASE 2
FM 0701 ON 24 APR 2025 TO 0700 ON 19 MAY 2025

APRON ELEV 10M

TWR: 118.7

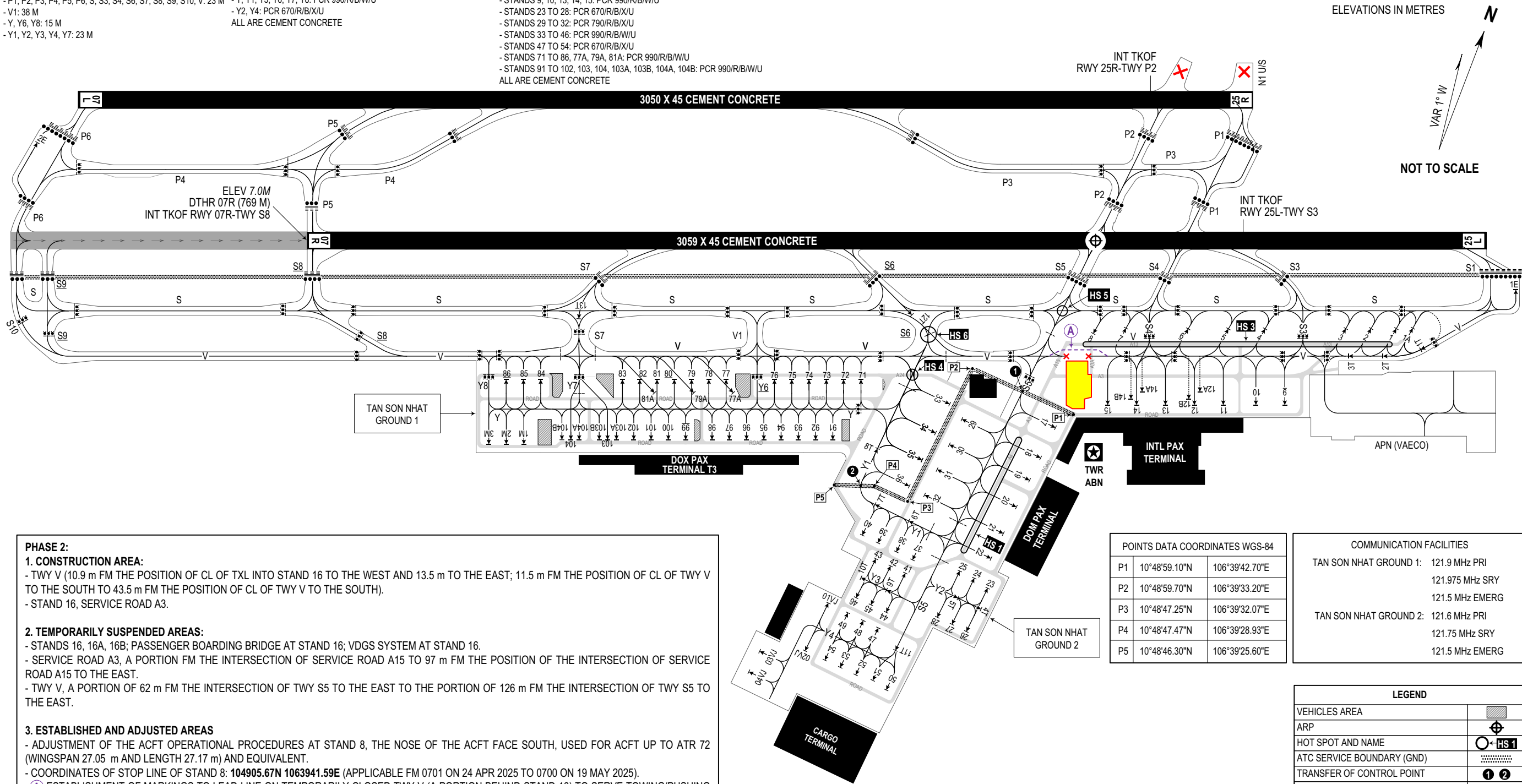
HO CHI MINH/TAN SON NHAT INTL (VVTs)

* TWYS, TXLS WIDTH:
- S1: 95 M
- S5: 45 M
- P1, P2, P3, P4, P5, P6, S, S3, S4, S6, S7, S8, S9, S10, V: 23 M
- V1: 38 M
- Y, Y6, Y8: 15 M
- Y1, Y2, Y3, Y4, Y7: 23 M

* TWYS, TXLS BEARING STRENGTH:
- P1, P2, P5, P6, S1, S3, S4, S5, S6, S7, S8, S9, S10, V: PCR 790/R/B/X/U
- P3, P4, S, V1: PCR 1010/R/B/W/U
- Y, Y1, Y3, Y6, Y7, Y8: PCR 990/R/B/W/U
- Y2, Y4: PCR 670/R/B/X/U
ALL ARE CEMENT CONCRETE

* APRON BEARING STRENGTH:
- STANDS 1 TO 8, 1A: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 11, 12, 16 TO 22, 1E, 2E: PCR 790/R/B/X/U
- STANDS 9, 10, 13, 14, 15: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 23 TO 28: PCR 670/R/B/X/U
- STANDS 29 TO 32: PCR 790/R/B/X/U
- STANDS 33 TO 46: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 47 TO 54: PCR 670/R/B/X/U
- STANDS 71 TO 86, 77A, 79A, 81A: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 91 TO 102, 103, 104, 103A, 103B, 104A, 104B: PCR 990/R/B/W/U
ALL ARE CEMENT CONCRETE

* TWY EDGE LIGHTS ON TWYS S, S1, S3, S4, S5, S6, S7, S8, S9, S10, V, V1, P1, P2, P3, P4, P5, P6.
* TWY CENTRE LINE LIGHTS ON TWYS S, S1, S3, S4, S5, S6, S7, S8, S9, S10, V, V1, P1, P2, P3, P4, P5, P6.
* ACFT STANDS FM 9 TO 22 VDGS EQUIPPED



PHASE 2:

1. CONSTRUCTION AREA:

- TWY V (10.9 m FM THE POSITION OF CL OF TXL INTO STAND 16 TO THE WEST AND 13.5 m TO THE EAST; 11.5 m FM THE POSITION OF CL OF TWY V TO THE SOUTH TO 43.5 m FM THE POSITION OF CL OF TWY V TO THE SOUTH).
- STAND 16, SERVICE ROAD A3.

2. TEMPORARILY SUSPENDED AREAS:

- STANDS 16, 16A, 16B; PASSENGER BOARDING BRIDGE AT STAND 16; VDGS SYSTEM AT STAND 16.
- SERVICE ROAD A3, A PORTION FM THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A15 TO 97 m FM THE POSITION OF THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A15 TO THE EAST.
- TWY V, A PORTION OF 62 m FM THE INTERSECTION OF TWY S5 TO THE EAST TO THE PORTION OF 126 m FM THE INTERSECTION OF TWY S5 TO THE EAST.

3. ESTABLISHED AND ADJUSTED AREAS

- ADJUSTMENT OF THE ACFT OPERATIONAL PROCEDURES AT STAND 8, THE NOSE OF THE ACFT FACE SOUTH, USED FOR ACFT UP TO ATR 72 (WINGSPAN 27.05 m AND LENGTH 27.17 m) AND EQUIVALENT.
- COORDINATES OF STOP LINE OF STAND 8: **104905.67N 1063941.59E** (APPLICABLE FM 0701 ON 24 APR 2025 TO 0700 ON 19 MAY 2025).
- (A) ESTABLISHMENT OF MARKINGS TO LEAD LINE ON TEMPORARILY CLOSED TWY V (A PORTION BEHIND STAND 16) TO SERVE TOWING/PUSHING OF ACFT UP TO CODE C (WITH MAXIMUM WINGSPAN 36 m) AND EQUIVALENT ON A PORTION OF TWY V.
- TEMPORARY SERVICE ROAD A3A IS USED FOR VEHICLES, FACILITIES DURING CONSTRUCTION PERIOD.

4. ACFT OPERATIONAL PROCEDURES: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.

NOTES:

- NEW DOX PAX TERMINAL T3: PUT INTO OPERATION FM 1701 ON 18 APR 2025.
- FOLLOW-ME CAR FOR ACFT TAXIING OUT/INTO STANDS FROM 1 TO 8, 9 TO 15 SHALL BE USED WHEN REQUIRED BY TWR.
- WHEN ACFT CODE C ARE TOWED/PUSHED ON TEMPORARY TXL (ON TWY V, THE PORTION IS TEMPORARILY CLOSED): TEMPORARILY CLOSED SERVICE ROAD A13 RESPECTIVELY.
- CONSTRUCTION AREAS ARE SURROUNDED BY FENCES, MARKER BOARDS, WARNING LIGHTS, MARKINGS AS SPECIFIED.
- INSTALL NO-ENTRY MARKER BOARDS AT THE BEGINNING OF TEMPORARILY CLOSED TWYS.
- PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

POINTS DATA COORDINATES WGS-84		
P1	10°48'59.10"N	106°39'42.70"E
P2	10°48'59.70"N	106°39'33.20"E
P3	10°48'47.25"N	106°39'32.07"E
P4	10°48'47.47"N	106°39'28.93"E
P5	10°48'46.30"N	106°39'25.60"E

COMMUNICATION FACILITIES	
TAN SON NHAT GROUND 1:	121.9 MHz PRI 121.975 MHz SRY 121.5 MHz EMERG
TAN SON NHAT GROUND 2:	121.6 MHz PRI 121.75 MHz SRY 121.5 MHz EMERG

LEGEND	
VEHICLES AREA	
ARP	
HOT SPOT AND NAME	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ACFT STAND	
TAXILANE MARKING	
TAXILANE MARKING (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
SERVICE ROAD	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
CLOSED	
BUILDINGS	
WIP AREA	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	

CHANGES: CONSTRUCTION AREA, NOTES.

LAYOUT OF CONSTRUCTION AREA - PHASE 3
FM 0701 ON 19 MAY 2025 TO 0700 ON 28 JUN 2025.

APRON ELEV 10M

TWR: 118.7

HO CHI MINH/TAN SON NHAT INTL (VVTs)

* TWYS, TXLS WIDTH:
- S1: 95 M
- S5: 45 M
- P1, P2, P3, P4, P5, P6, S, S3, S4, S6, S7, S8, S9, S10, V: 23 M
- V1: 38 M
- Y, Y6, Y8: 15 M
- Y1, Y2, Y3, Y4, Y7: 23 M

* TWYS, TXLS BEARING STRENGTH:
- P1, P2, P5, P6, S1, S3, S4, S5, S6, S7, S8, S9, S10, V: PCR 790/R/B/X/U
- P3, P4, S, V1: PCR 1010/R/B/W/U
- Y, Y1, Y3, Y6, Y7, Y8: PCR 990/R/B/W/U
- Y2, Y4: PCR 670/R/B/X/U
ALL ARE CEMENT CONCRETE

* APRON BEARING STRENGTH:
- STANDS 1 TO 8, 1A: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 11, 12, 16 TO 22, 1E, 2E: PCR 790/R/B/X/U
- STANDS 9, 10, 13, 14, 15: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 23 TO 28: PCR 670/R/B/X/U
- STANDS 29 TO 32: PCR 790/R/B/X/U
- STANDS 33 TO 46: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 47 TO 54: PCR 670/R/B/X/U
- STANDS 71 TO 86, 77A, 79A, 81A: PCR 990/R/B/W/U
- STANDS 91 TO 102, 103, 104, 103A, 103B, 104A, 104B: PCR 990/R/B/W/U
ALL ARE CEMENT CONCRETE

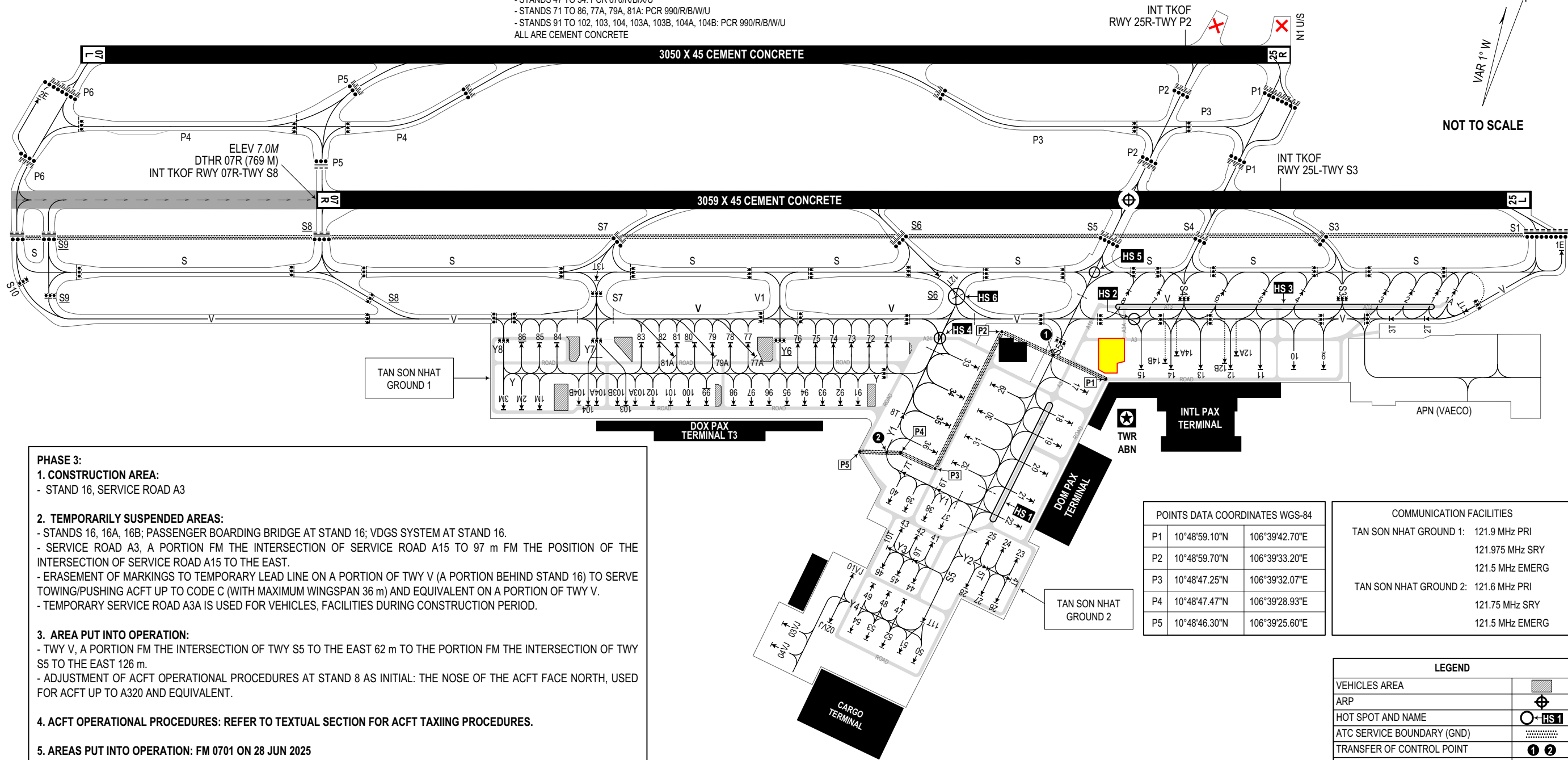
* TWY EDGE LIGHTS ON TWYS S, S1, S3, S4, S5, S6, S7, S8, S9, S10, V, V1, P1, P2, P3, P4, P5, P6.
* TWY CENTRE LINE LIGHTS ON TWYS S, S1, S3, S4, S5, S6, S7, S8, S9, S10, V, V1, P1, P2, P3, P4, P5, P6.
* ACFT STANDS FM 9 TO 22 VDGS EQUIPPED

ELEVATIONS IN METRES

N

VAR 1° W

NOT TO SCALE



PHASE 3:

1. CONSTRUCTION AREA:

- STAND 16, SERVICE ROAD A3

2. TEMPORARILY SUSPENDED AREAS:

- STANDS 16, 16A, 16B; PASSENGER BOARDING BRIDGE AT STAND 16; VDGS SYSTEM AT STAND 16.
- SERVICE ROAD A3, A PORTION FM THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A15 TO 97 m FM THE POSITION OF THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A15 TO THE EAST.
- ERASEMENT OF MARKINGS TO TEMPORARY LEAD LINE ON A PORTION OF TWY V (A PORTION BEHIND STAND 16) TO SERVE TOWING/PUSHING ACFT UP TO CODE C (WITH MAXIMUM WINGSPAN 36 m) AND EQUIVALENT ON A PORTION OF TWY V.
- TEMPORARY SERVICE ROAD A3A IS USED FOR VEHICLES, FACILITIES DURING CONSTRUCTION PERIOD.

3. AREA PUT INTO OPERATION:

- TWY V, A PORTION FM THE INTERSECTION OF TWY S5 TO THE EAST 62 m TO THE PORTION FM THE INTERSECTION OF TWY S5 TO THE EAST 126 m.
- ADJUSTMENT OF ACFT OPERATIONAL PROCEDURES AT STAND 8 AS INITIAL: THE NOSE OF THE ACFT FACE NORTH, USED FOR ACFT UP TO A320 AND EQUIVALENT.

4. ACFT OPERATIONAL PROCEDURES: REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT TAXIING PROCEDURES.

5. AREAS PUT INTO OPERATION: FM 0701 ON 28 JUN 2025

- STAND 16; PASSENGER BOARDING BRIDGE AT STAND 16; VDGS SYSTEM AT STAND 16. CARRY OUT THE RESTORATION OF MARKINGS TO LEAD LINE, MARKING IDENTIFICATION OF STANDS FM TWY V INTO STANDS 16, 16A, 16B FOLLOWING THE CURRENT PROCEDURES.
- SERVICE ROAD A3, A PORTION FM THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A15 TO 97 m FM THE POSITION OF THE INTERSECTION OF SERVICE ROAD A15 TO THE EAST.
- ACFT OPERATIONAL PROCEDURES: APPLICABLE FROM 0701 ON 28 JUN 2025, APPLIED THE CURRENT PROCEDURES.

NOTES:

- CLOSURE OF TEMPORARY SERVICE ROAD A3A FM 0701 ON 28 JUN 2025.
- CONSTRUCTION AREAS ARE SURROUNDED BY FENCES, MARKER BOARDS, WARNING LIGHTS, MARKINGS AS SPECIFIED.
- INSTALL NO-ENTRY SIGNS AT THE BEGINNING OF TEMPORARILY TWYS CLOSED.
- PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.

POINTS DATA COORDINATES WGS-84		
P1	10°48'59.10"N	106°39'42.70"E
P2	10°48'59.70"N	106°39'33.20"E
P3	10°48'47.25"N	106°39'32.07"E
P4	10°48'47.47"N	106°39'28.93"E
P5	10°48'46.30"N	106°39'25.60"E

COMMUNICATION FACILITIES

TAN SON NHAT GROUND 1:	121.9 MHz PRI
	121.975 MHz SRY
	121.5 MHz EMERG
TAN SON NHAT GROUND 2:	121.6 MHz PRI
	121.75 MHz SRY
	121.5 MHz EMERG

LEGEND

VEHICLES AREA	
ARP	
HOT SPOT AND NAME	
ATC SERVICE BOUNDARY (GND)	
TRANSFER OF CONTROL POINT	
ACFT STAND	
TAXILANE MARKING	
TAXILANE MARKING (CONDITIONAL)	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION	
SERVICE ROAD	
RWY-HOLDING POSITION (PATTERN A)	
STOP BAR	
CLOSED	
BUILDINGS	
WIP AREA	
INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHT (UNIDIRECTIONAL, YELLOW)	

CHANGES: CONSTRUCTION AREA, NOTES.